TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16-5-2022
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Duy Bảo

Ông Phan Hải Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1983. Địa chỉ cư trú trước khi xuất cảnh: Xóm ĐT, xã DT, huyện HH, tỉnh BG.

Hiện đang cư trú tại: Cộng hòa liên bang Đức. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt được hợp pháp hóa của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức).

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Xóm A, xã VT, huyện YT, tỉnh NA.

Hiện đang cư trú tại: Cộng hòa liên bang Đức. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt được hợp pháp hóa của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Anh Nguyễn Văn C (văn bản được hợp pháp hóa của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức) trình bày:

Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau trên cở sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện YT, tỉnh NA vào ngày 18/8/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại Đức; quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do thiếu tôn trọng nhau, bất đồng quan điểm sống và hiện nay hai người đã sống ly thân. Vì vậy, anh C làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Vợ chồng 01 con chung là Nguyễn H, sinh ngày 10/5/2021 hiện đang ở với chị H; nếu vợ chồng ly hôn đề nghị Tòa án giao con chung cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng; anh C chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện anh Nguyễn Văn C sinh sống và làm việc tại Đức, do tình hình dịch bệnh đi lại khó khăn nên không thể về Việt Nam trực tiếp giải quyết vụ án. Vì vậy, anh Nguyễn Văn C đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết, xét xử vắng mặt anh C và ủy quyền cho ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1958; địa chỉ: xóm ĐT, xã ĐT, huyện HH, tỉnh BG nộp hồ sơ và nhận các văn bản tại Tòa án.

Ý kiến của bị đơn chị Nguyễn Thị H:

Chị H có bản tự khai với nội dung (văn bản được hợp pháp hóa của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức): Thời gian, điều kiện, địa điểm đăng ký kết hôn đúng như anh C trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng sang CHLB Đức sinh sống. Do quan điểm sống khác nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân. Anh C yêu cầu ly hôn thì chị H đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng 01 con chung là Nguyễn H, sinh ngày 10/5/2021 hiện đang ở với chị H; nếu vợ chồng ly hôn Tòa án giao con chung cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Hiện chị Nguyễn Thị H sinh sống và làm việc tại Đức, do tình hình dịch bệnh đi lại khó khăn nên không thể về Việt Nam trực tiếp giải quyết vụ án. Vì vậy, chị H đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết, xét xử vắng mặt chị H và ủy quyền cho anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1983; địa chỉ: xóm 5, xã TT, huyện YT, tỉnh NA nộp và nhận các văn bản tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn C, bị đơn chị Nguyễn Thị H hiện đang ở nước ngoài, do không có điều kiện về nước nên đã gửi đơn ly hôn, bản tự khai, các tài liệu và đơn đề nghị Toà án không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt họ (văn bản của anh C, chị H được hợp pháp hóa của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức). Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khản 2 Điều 207 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh C, chị H là tự nguyện và hợp pháp; sau khi kết hôn thì vợ chồng sang CHLB Đức sinh sống; quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống cũng như công việc dẫn đến thường xuyên cãi vã và đã sống ly thân với nhau. Hiện tại anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị H đều thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét thấy cuộc hôn nhân giữa anh C và chị H đã lâm vào tình

trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị H được ly hôn là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là Nguyễn H, sinh ngày 10/5/2021. Hiện con chung được chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C và chị H thỏa thuận giao con chung cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với hoàn cảnh thực tế về việc nuôi con và đúng quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa chấp nhận.

[2.3] Về cấp dưỡng: Hiện nay chị Nguyễn Thị H chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử chưa xem xét, giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu án án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 37; Điều 147; khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn C được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn H, sinh ngày 10/5/2021 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn C chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị H chưa yêu cầu. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011817 ngày 24/3/2022. Anh Nguyễn Văn C đã nộp xong tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh NA;
- Cục THADS tỉnh NA;
- UBND huyện YT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh